

KỸ THUẬT TÁCH VÀ GHÉP BỘ SỐ THỨ TỰ VÀ SẮP LẠI THỨ TỰ CỦA BỘ SỐ

Trần Công Tấn

Bộ môn Toán - Khoa: Khoa học tự nhiên.

Bất đẳng thức có vị trí đặc biệt trong toán học không chỉ như là những đối tượng để nghiên cứu mà còn đóng vai trò như là một công cụ đắc lực của các mô hình toán học liên tục cũng như các mô hình toán học rời rạc trong lý thuyết phương trình, lý thuyết xấp xỉ, lý thuyết biểu diễn,...

Các vấn đề liên quan đến bất đẳng thức là một bộ phận quan trọng của giải tích và đại số. Nhiều dạng toán của hình học, lượng giác và nhiều môn học khác cũng đòi hỏi giải quyết các vấn đề về ước lượng, cực trị và tối ưu,... Trong hầu hết các kỳ thi học sinh giỏi toán quốc gia, thi Olympic toán sinh viên giữa các trường đại học và cao đẳng,... Các bài toán liên quan đến bất đẳng thức cũng hay được đề cập và thường thuộc loại khó hoặc rất khó. Học sinh và sinh viên thường phải đối mặt với nhiều dạng toán loại khó liên quan đến chuyên đề này.

Bài tập về bất đẳng thức rất phong phú và cực kỳ đa dạng. Gần đây số lượng các sách tham khảo và chuyên đề về bất đẳng thức được nhiều tác giả viết và khai thác theo những chủ đề và các quan điểm phân loại khác nhau. Tuy nhiên các tài liệu về bất đẳng thức như một chuyên đề chọn lọc cho giáo viên, học sinh bậc trung học phổ thông và sinh viên ngành toán thì chưa nhiều, còn chưa thể hiện được đầy đủ hệ thống các ý tưởng cơ bản, cách thức tiếp cận và một số hướng ứng dụng theo các dạng toán cũng như phương pháp giải điển hình. Đương nhiên để giải hay chứng minh một bài tập về bất đẳng thức, không phải chỉ có một hay vài phương pháp chuyên thống mà chúng ta vẫn thường dùng.

Trong bài viết này tôi sử dụng thêm một số kỹ thuật và bài tập trích từ các báo cáo đăng trong Kỷ yếu Hội nghị khoa học về chuyên đề bất đẳng thức, mà cách giải dựa chủ yếu vào kỹ thuật tách, ghép và điều chỉnh bộ hệ số trong bất đẳng thức Cauchy, nhằm giúp độc giả hiểu sâu sắc hơn cơ sở và cấu trúc của lý thuyết bất đẳng thức.

1. Kỹ thuật tách và ghép bộ số.

Như đã biết, ta không thể sắp thứ tự tất cả các cặp số dương theo một trình tự thông thường trên đường thẳng thực được. Tuy nhiên, đối với các cặp số dương có chung tổng thì nếu để ý đến trường hợp đặc biệt đảm bảo dấu bất đẳng thức xảy ra khi các số hạng (hoặc thừa số đối với tích) bằng nhau, thì ta có thể phát biểu thứ tự các cặp số đó dưới dạng rằng: Tích xy đạt giá trị lớn nhất trong trường hợp cặp số đó là đều, tức là $x = y$.

Tương tự, đối với các cặp số dương có chung tích, thì ta có thể phát biểu thứ tự các cặp số đó dưới dạng: Tổng $x + y$ đạt giá trị nhỏ nhất trong trường hợp cặp số đó là đều, tức là $x = y$. Thứ tự sắp được theo ngôn ngữ "gần đều dần" cho ta một cách tiếp cận tự nhiên với nhiều bài toán của thực tiễn. Chẳng hạn, khi ta có cặp số tự nhiên x, y có tổng bằng một số lẻ thì cặp số đó sẽ không bao giờ là cặp số nguyên bằng nhau được. Khi đó khái niệm gần đều nhất (không là đều) sẽ có ý nghĩa thực tiễn. Kỹ thuật tách, ghép và điều chỉnh bộ hệ số, thực chất cũng chính là cách sắp thứ tự và điều chỉnh bộ số theo quá trình gần đều hoặc đều theo từng nhóm.

Bài toán 1.1. Cho $a, b, c > 0$. Chứng minh rằng:

$$\left(\frac{a+b}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}} + \left(\frac{b+c}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}} + \left(\frac{c+a}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}} \leq 6^{\frac{1}{2}}$$

Giải. Đặt $T = \left(\frac{a+b}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}} + \left(\frac{b+c}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}} + \left(\frac{c+a}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}} \leq 6^{\frac{1}{2}}$

Khi đó ta có: $T^2 = \left[1 \cdot \left(\frac{a+b}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}} + 1 \cdot \left(\frac{b+c}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}} + 1 \cdot \left(\frac{c+a}{a+b+c}\right)^{\frac{1}{2}}\right]^2$

Theo bất đẳng thức Cauchy ta có:

$$T^2 \leq (1^2 + 1^2 + 1^2) \left(\frac{a+b}{a+b+c} + \frac{b+c}{a+b+c} + \frac{c+a}{a+b+c} \right) = 6$$

Từ đây suy ra điều cần chứng minh.

Bài toán 1.2. Cho $a, b, c > 0$; $a + b + c = 1$. Chứng minh rằng:

$$\frac{1+a}{1-a} + \frac{1+b}{1-b} + \frac{1+c}{1-c} \leq 2 \left(\frac{b}{a} + \frac{c}{b} + \frac{a}{c} \right) \quad (1)$$

Ta viết (1) dưới dạng:

$$\frac{1+a}{1-a} + \frac{1+b}{1-b} + \frac{1+c}{1-c} = 3 + \frac{2a}{1-a} + \frac{2b}{1-b} + \frac{2c}{1-c} \leq 2 \left(\frac{b}{a} + \frac{c}{b} + \frac{a}{c} \right)$$

$$\Leftrightarrow 2a \left(\frac{1}{c} - \frac{1}{1-a} \right) + 2b \left(\frac{1}{a} - \frac{1}{1-b} \right) + 2c \left(\frac{1}{b} - \frac{1}{1-c} \right) \geq 3$$

$$\Leftrightarrow a \left(\frac{1}{c} - \frac{1}{b+c} \right) + b \left(\frac{1}{a} - \frac{1}{c+a} \right) + c \left(\frac{1}{b} - \frac{1}{a+b} \right) \geq \frac{3}{2}$$

$$\Leftrightarrow \frac{ab}{c(b+c)} + \frac{bc}{a(c+a)} + \frac{ca}{b(a+b)} \geq \frac{3}{2} \quad (2).$$

Chứng minh bất đẳng thức (2).

Ký hiệu: $M = \frac{ab}{c(b+c)} + \frac{bc}{a(c+a)} + \frac{ca}{b(a+b)}$. Theo bất đẳng thức Cauchy Ta có:

$$\left(\sqrt{\frac{ab}{c}} + \sqrt{\frac{bc}{a}} + \sqrt{\frac{ca}{b}} \right)^2 = \left(\sqrt{\frac{ab}{c(b+c)}} \cdot \sqrt{b+c} + \sqrt{\frac{bc}{a(c+a)}} \cdot \sqrt{c+a} + \sqrt{\frac{ca}{b(a+b)}} \cdot \sqrt{a+b} \right)^2 \leq$$

$$\leq \left[\frac{ab}{c(b+c)} + \frac{bc}{a(c+a)} + \frac{ca}{b(a+b)} \right] \cdot [2(a+b+c)] = M \cdot [2(a+b+c)].$$

Mặt khác, cũng theo bất đẳng thức Cauchy thì:

$$(a+b+c)^2 \geq 3(ab+bc+ca) \text{ nên: } \left(\sqrt{\frac{ab}{c}} + \sqrt{\frac{bc}{a}} + \sqrt{\frac{ca}{b}} \right)^2 \geq 3(a+b+c)$$

$$\Rightarrow M \leq \frac{3}{2} \text{ hay } \frac{ab}{c(b+c)} + \frac{bc}{a(c+a)} + \frac{ca}{b(a+b)} \geq \frac{3}{2} \text{ (đcm).}$$

Bài toán 1.3. Xét các số dương a, b, c thỏa mãn điều kiện $a.b.c = 1$. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức: $P = \frac{1}{a^2(b+c)} + \frac{1}{b^2(c+a)} + \frac{1}{c^2(a+b)}$.

Giải. Ta có:

$$\left(\frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c} \right)^2 = \left(\frac{1}{a\sqrt{b+c}} \cdot \sqrt{b+c} + \frac{1}{b\sqrt{c+a}} \cdot \sqrt{c+a} + \frac{1}{c\sqrt{a+b}} \cdot \sqrt{a+b} \right)^2 \leq P[2(a+b+c)]$$

Mặt khác, theo bất đẳng thức Cauchy thì:

$$\left(\frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c} \right)^2 \geq 3 \left(\frac{1}{ab} + \frac{1}{bc} + \frac{1}{ca} \right) \text{ hay: } \left(\frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c} \right)^2 \geq \frac{3(a+b+c)}{abc} = 3(a+b+c).$$

Từ đó ta suy ra: $P \geq \frac{3}{2}$ và $P_{\min} = \frac{3}{2}$ khi $a = b = c = 1$.

2. Thứ tự và sắp lại thứ tự của bộ số.

Kỹ thuật sắp lại thứ tự của bộ dãy số cho trước để phù hợp với đặc thù của bài toán đóng vai trò rất tích cực trong việc định hướng sáng tác bài tập cũng như định hướng cách chứng minh các bất đẳng thức. Chú ý rằng, sau khi sắp lại thứ tự bộ số, chẳng hạn $x \geq y \geq z$ ta thấy ngay cặp số $x - y, y - z$ gần đều hơn cặp

$x - z, 0$. Vì vậy ứng với mọi $\alpha > 1$ ta dễ dàng kiểm chứng hàm số $f(t) = t^\alpha$ có tính chất: $f(x - z) + f(0) \geq f(x - y) + f(y - z)$ hay: $(x - z)^\alpha \geq (x - y)^\alpha + (y - z)^\alpha$.

Một cách tổng quát, với mỗi bộ sắp được $x_1 \geq x_2 \geq \dots \geq x_n$, và với $\forall \alpha > 1$ ta đều có: $(x - x_n)^\alpha \geq (x - x_2)^\alpha + (x_2 - x_3)^\alpha + \dots + (x_{n-1} - x_n)^\alpha$.

Bài toán 2.1. Giả sử: $a \geq b \geq c > 0$. Chứng minh rằng:

$$\frac{a^2}{c^3} + \frac{b^2}{a^3} + \frac{c^2}{b^3} \geq \frac{1}{\sqrt{ab}} + \frac{1}{\sqrt{bc}} + \frac{1}{\sqrt{ca}}.$$

Giải. Ta có:
$$\left(\frac{1}{\sqrt{ab}} + \frac{1}{\sqrt{bc}} + \frac{1}{\sqrt{ca}} \right)^2 = \left(\frac{1}{\sqrt{a}} \frac{b}{a} \frac{1}{\sqrt{b}} \frac{a}{b} + \frac{1}{\sqrt{b}} \frac{c}{b} \frac{1}{\sqrt{c}} \frac{b}{c} + \frac{1}{\sqrt{c}} \frac{a}{c} \frac{1}{\sqrt{a}} \frac{c}{a} \right)^2 \leq \left(\frac{b^2}{a^3} + \frac{c^2}{b^3} + \frac{a^2}{c^3} \right) \left(\frac{a^2}{b^3} + \frac{b^2}{c^3} + \frac{c^2}{a^3} \right).$$

Tiếp theo, ta chứng minh bất đẳng thức: $\frac{b^2}{a^3} + \frac{c^2}{b^3} + \frac{a^2}{c^3} \geq \frac{a^2}{b^3} + \frac{b^2}{c^3} + \frac{c^2}{a^3}$. (*)

Thật vậy, Bất đẳng thức (*) $\Leftrightarrow b^5c^3 + c^5a^3 + a^5b^3 \geq a^5c^3 + b^5a^3 + c^5b^3$

$$\Leftrightarrow a^3b^3(a^2 - b^2) + b^3c^3(b^2 - c^2) + c^3a^3(c^2 - a^2) \geq 0$$

$$\Leftrightarrow a^3(b^3 - c^3 + c^3)(a^2 - b^2) + b^3c^3(b^2 - c^2) + c^3a^3(c^2 - a^2) \geq 0$$

$$\Leftrightarrow a^3(b^3 - c^3)(a^2 - b^2) + c^3(b^2 - c^2)(a^3 - b^3) \geq 0$$

$$\text{Suy ra: } \left(\frac{1}{\sqrt{ab}} + \frac{1}{\sqrt{bc}} + \frac{1}{\sqrt{ca}} \right)^2 \leq \left(\frac{a^2}{c^3} + \frac{b^2}{a^3} + \frac{c^2}{b^3} \right)^2$$

$$\text{Hay: } \frac{1}{\sqrt{ab}} + \frac{1}{\sqrt{bc}} + \frac{1}{\sqrt{ca}} \leq \frac{a^2}{c^3} + \frac{b^2}{a^3} + \frac{c^2}{b^3} \quad (\text{đcm}).$$

Bài toán 2.2. Cho các số dương a, b, c thỏa mãn điều kiện $abc = 1$.

Chứng minh rằng: $\frac{a^2}{b+c} + \frac{b^2}{c+a} + \frac{c^2}{a+b} \geq \frac{3}{2}$.

Giải. Đặt $bc = x, ca = y, ab = z$. Theo giả thiết ta thu được:

$$\frac{1}{a} = x, \frac{1}{b} = y, \frac{1}{c} = z \quad \text{và} \quad x + y + z \geq 0$$

Bất đẳng thức đã cho có dạng: $\frac{x^2}{y+z} + \frac{y^2}{z+x} + \frac{z^2}{x+y} \geq \frac{3}{2}$. Do vai trò của a, b, c

cũng như của x, y, z bình đẳng, không làm mất tính tổng quát ta có thể giả thiết:

$$a \geq b \geq c \text{ hay } 0 < x \leq y \leq z. \text{ Khi đó: } \begin{cases} x^2 \leq y^2 \leq z^2 \\ \frac{1}{y+z} \leq \frac{1}{z+x} \leq \frac{1}{x+y} \end{cases}$$

$$\text{Suy ra: } \frac{x^2}{y+z} + \frac{y^2}{z+x} + \frac{z^2}{x+y} \geq \frac{x^2}{y+x} + \frac{y^2}{z+y} + \frac{z^2}{x+z} \quad (1)$$

$$\text{và: } \frac{x^2}{y+z} + \frac{y^2}{z+x} + \frac{z^2}{x+y} \geq \frac{x^2}{x+z} + \frac{y^2}{y+x} + \frac{z^2}{z+y} \quad (2)$$

Cộng các vế của (1) và (2) tương ứng ta được:

$$\frac{x^2}{y+z} + \frac{y^2}{z+x} + \frac{z^2}{x+y} \geq \frac{1}{2} \left(\frac{x^2+z^2}{x+z} + \frac{y^2+x^2}{y+x} + \frac{z^2+y^2}{z+y} \right).$$

Theo bất đẳng thức Cauchy thì:

$$x^2 + z^2 \geq \frac{(x+z)^2}{2}, \quad y^2 + x^2 \geq \frac{(y+x)^2}{2}, \quad z^2 + y^2 \geq \frac{(z+y)^2}{2}$$

Vì vậy: $\frac{1}{2} \left(\frac{x^2+z^2}{x+z} + \frac{y^2+x^2}{y+x} + \frac{z^2+y^2}{z+y} \right) \geq \frac{1}{2} (x+y+z) \geq \frac{3}{2}.$

Từ đây, ta thu được điều cần chứng minh.

Chú ý: Sau khi sắp lại thứ tự, ta cũng có thể sử dụng trực tiếp bất đẳng thức Chebyshev.

$$\left(\frac{x+y+z}{3} \right) \left(\frac{x}{y+z} + \frac{y}{z+x} + \frac{z}{y+x} \right) \leq \frac{x^2}{y+z} + \frac{y^2}{z+x} + \frac{z^2}{x+y}$$

Từ các kết quả quen biết (ứng với $xyz = 1$)

$$\frac{x+y+z}{3} \geq 1, \quad \frac{x}{y+z} + \frac{y}{z+x} + \frac{z}{x+y} \geq \frac{3}{2} \text{ ta thu được điều cần chứng minh.}$$

- **Tương tự trên với Kỹ thuật tách và ghép bộ số - Thứ tự và sắp lại thứ tự của bộ số.**
Mời bạn đọc cùng tham gia giải các bài tập sau:

1. Chứng minh rằng: Với mọi $a, b, c > 0$, ta đều có:

$$\frac{a}{bc(c+a)} + \frac{b}{ca(a+b)} + \frac{c}{ab(b+c)} \geq \frac{27}{2(a+b+c)^2}$$

2. Cho hai bộ số dương p, q, r và x, y, z . Chứng minh rằng:

$$\frac{p}{q+r} x^2 + \frac{q}{r+p} y^2 + \frac{r}{p+q} z^2 \geq (xy + yz + zx) - \frac{1}{2} (x^2 + y^2 + z^2).$$

3. Giả sử: $a \geq b \geq c > 0$. Chứng minh rằng:

$$\frac{a^2b}{c^2} + \frac{b^2c}{a^2} + \frac{c^2a}{b^2} \geq a+b+c.$$

GIÁO DỤC MĨ THUẬT Ở PHỔ THÔNG TẠI TỈNH PHÚ THỌ THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP

Hoạ sỹ, giảng viên: Nguyễn Quang Hưng

Trong xã hội văn minh, giáo dục phổ thông hướng tới sự toàn diện, hoàn thiện “Đức - Trí - Thể - Mỹ” là một vấn đề hết sức quan trọng và được đặt lên hàng đầu.

Cũng như các môn khác, môn mỹ thuật được đưa vào phổ cập ở các bậc học từ THCS, tiểu học và mầm non. Tuy nhiên để đánh giá thực chất việc giáo dục thẩm mỹ này ở phổ thông hiện nay đã đạt được những yêu cầu gì? tác động đối với học sinh ra sao? kết quả như thế nào? Điều này đã khiến rất nhiều nhà nghiên cứu giáo dục về bộ môn mỹ thuật trầm trồ. Thực tế, rất ít những cuộc hội thảo đánh giá được đầy đủ, đúng chất lượng về vấn đề trên. Xét trên phương diện chung, việc giáo dục thẩm mỹ tại các trường phổ thông đặc biệt là môn mỹ thuật đã đạt được những thành quả đáng mừng. Song để kiểm chứng một cách toàn diện trong vấn đề giáo dục nghệ thuật vẫn còn nhiều vấn đề cần trao đổi. Với bài viết này tôi xin mạn phép đưa ra một số thực trạng, nguyên nhân, giải pháp giáo dục mỹ thuật ở phổ thông tại tỉnh Phú Thọ.

1. Thực trạng

“Dạy vẽ ở Việt Nam, chưa khơi gợi được sự sáng tạo” đó là lời nhận xét của Lars Mikel Johansen (tham tán Đại sứ quán Đan Mạch tại Hà Nội)*. Nhìn nhận sự phát triển chung của việc giáo dục Mỹ thuật trong tình hình hiện nay ở một số trường phổ thông trong tỉnh, một số học sinh rất sợ học mỹ thuật mặc dù môn học này mang tính giáo dục thẩm mỹ cao. Trẻ càng lớn thì lại càng ít thích vẽ, vậy lý do vì sao lại có hiện tượng trên?

Thực tế, ở một số trường THCS các giáo viên dạy mỹ thuật chỉ chú tâm đến việc giảng dạy thế nào để cả lớp đều học giỏi môn mỹ thuật, đều có năng khiếu giống nhau, có khả năng sáng tạo như nhau mà không phân loại được đối tượng. Đó quả là vấn đề mâu thuẫn lớn trong việc giáo dục.

2. Nguyên nhân

Một số giáo viên còn cố ép học sinh vẽ thật giống, nặn thật giống, hoặc làm theo định hướng của giáo viên dẫn đến sản phẩm học sinh không phong phú, không phát huy được năng lực sáng tạo của học sinh.

Việc biến những người trong gia đình thành “nguồn nhân lực” cần khai thác để phục vụ cho việc hoàn thành các bài tập về nhà đã và đang phổ biến ở một số nơi. Đôi khi một số gia đình còn bỏ tiền ra “thuê” hoặc “nhờ” những người có chuyên môn biết vẽ làm hộ bài cho con mình nhằm kiếm thành tích cao trong sổ điểm môn học

Ở một số trường, tư tưởng coi môn Mỹ thuật là môn phụ vẫn còn tồn tại. Việc giáo viên kiêm nhiệm dạy thêm môn Mỹ thuật vẫn còn phổ biến. Ví dụ: cô dạy thể dục chưa đủ giờ thì dạy kiêm thêm mỹ thuật, thậm chí có giáo viên dạy toán, văn, lý cũng có thể “nhảy sang dạy được hết”, vì vậy dẫn đến hiện tượng ngay cả việc thể hiện bài tập: vẽ theo mẫu cũng là điều hết sức khó khăn đối với thầy cô đó chứ đừng nói đến việc giảng dạy để đạt chất lượng. Có nơi được đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, học sinh được tiếp xúc nền mỹ thuật trong nước, ngoài nước thông qua băng hình, tranh ảnh minh họa. Nhưng khi được hỏi có biết di tích lịch sử nào nơi mình đang sinh sống hay không, thì học sinh không nhớ rõ hoặc quên địa chỉ, không biết địa phương mình có những danh lam gì, đang tôn thờ ai, thuộc thế kỷ nào? có em không phân biệt nổi đặc điểm giữa con rồng thời Lý với con rồng thời Trần v.v... đó cũng chính là những nguyên nhân đang tồn tại trong việc giáo dục Mỹ thuật hiện nay. Vậy cần phải có những giải pháp nào khắc phục các nhược điểm trên để phát huy tính tích cực và tự do sáng tạo của học sinh?

3. Giải pháp

Một là, nên chú tâm tới việc hướng học sinh cảm nhận cái hay, cái đẹp của loại hình nghệ thuật này bằng cách cung cấp những kiến thức mang tính cơ bản, không quá khó, phân chia thời gian hợp lý tùy theo khả năng của từng học sinh mà yêu cầu thực hiện theo mục tiêu bài học. Khuyến khích các em tự sáng tạo, tự tìm hiểu, tự mình khám phá là chính. Giáo viên không nên đặt ra mục tiêu quá cao cho các loại bài tập, mà nên đặt ra mục đích và yêu cầu phù hợp với khả năng của học sinh.

Không nên vì điểm số của môn này mà có thể quyết định cả quá trình học tập của học sinh trong một năm, đây là môn học mang tính đặc thù, giáo dục sự cảm nhận về nghệ thuật, giúp học sinh thoải mái thư giãn sau những giờ học toán, văn... do vậy việc đánh giá bài tập cũng nên ở mức độ nhẹ nhàng mà vẫn khuyến khích được tất cả các đối tượng tham gia đều thích thú, đều cố gắng.

Hãy để học sinh tự quyết định sự sáng tạo của chúng, giáo viên nên "hoà đồng" với học sinh để trở thành người bạn cùng sáng tạo với chúng, nhìn tác phẩm của chúng với con mắt ngang tầm, chứ không phải là "người trên" quyết định điểm số để đánh giá trình độ sáng tạo của học sinh. Biết kết hợp những hình ảnh minh họa hoặc những sưu tầm tranh ảnh của học sinh áp dụng vào bài giảng hơn là bắt ép các em thực hiện theo.

Hai là, thành lập các câu lạc bộ góc sáng tạo trong trường để ở đó các em có năng khiếu thực sự làm chủ sự sáng tạo của mình và lôi cuốn các học sinh khác tham gia tạo hứng thú cho môn học.

Ba là, cải tiến giờ dạy theo hướng phân loại đối tượng và tổ chức các trò chơi kết hợp lồng lộn vào môn học như: vẽ theo mẫu, vẽ trang trí... không bị cứng nhắc, buồn tẻ.

Bốn là, chủ động đưa học sinh tham quan dã ngoại tới một số bảo tàng, các phòng tranh, triển lãm, nhà văn hoá, đình, chùa, các khu di tích lịch sử, giải thích thật tỉ mỉ, dễ hiểu, có những ví dụ gần gũi sẽ giúp học sinh biết và ghi nhớ lâu hơn.

Năm là, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo dạy mỹ thuật có chuyên ngành bằng cách tổ chức chuyên đề định kỳ, học bồi dưỡng thêm phần kiến thức thường xuyên cho những trường có giáo viên kiêm nhiệm.

Sáu là, giao cho học sinh một số bài tập theo hướng phát huy tính sáng tạo bằng cách vẽ nhà vẽ, sáng tác hoặc sưu tầm những hình ảnh lý thú nói về cảnh đẹp con người Việt Nam và thế giới tạo thành những bộ sưu tập cá nhân, tổ chức các buổi sinh hoạt ngoài giờ cho các em thể hiện các bộ sưu tập của mình, xếp loại, trao phần thưởng cho những tác phẩm tốt có tính sáng tạo cao.

Giáo dục thẩm mỹ môn học Mỹ thuật tại trường phổ thông góp phần giúp cho học sinh phát triển thị hiếu thẩm mỹ ngăn ngừa thói hư, tật xấu trong cuộc sống hàng ngày. Nhưng để môn học này bị gò bó, ép buộc, bị trở thành gánh nặng đối với mỗi học sinh phổ thông tức là chúng ta chưa đạt được mục tiêu giáo dục thể hệ trẻ một cách toàn diện, trang bị đầy đủ kiến thức thẩm mỹ cho những chủ nhân tương lai của đất nước. Cần phải làm cho cả xã hội nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của giáo viên giảng dạy Mỹ thuật. Muốn vậy các nhà quản lý giáo dục phải nhìn nhận và có những giải pháp hữu hiệu, khả thi trong giai đoạn mới nhằm đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nguồn nhân lực đúng mục đích, phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của xã hội. □

Ghi chú: * Bài viết trong tạp chí Nghiên cứu mỹ thuật số 4 năm 2007.

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Quốc Bảo, Nguyễn Đắc Hùng - Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai - Vấn đề và giải pháp. NXB Chính trị Quốc gia, 2004.
2. Vụ Mỹ thuật - Kỹ yếu hội thảo mỹ thuật của thiếu nhi trong và ngoài nhà trường, Hà Nội 2004.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo - Kỹ yếu Hội thảo khoa học Đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo: bồi dưỡng giáo viên âm nhạc và mỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu giáo dục những năm 2000. Hà Nội 2000.

QUAN HỆ NGA - ẤN ĐỘ THỜI KÌ HẬU CHIẾN TRANH LẠNH

Hà Thị Lịch - Trường Đại học Hùng Vương

Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh để tạo ra một cực đối trọng với Mỹ, Liên Xô đã tìm đến với thế giới thứ ba. Liên Xô luôn ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc và đã góp phần cùng những nước này tiêu diệt chủ nghĩa thực dân. Vì thế, phong trào giải phóng dân tộc Ấn Độ đã nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của Liên Xô. Mối quan hệ Xô - Ấn đã được hun đúc từ những ngày Ấn Độ tiến hành cuộc đấu tranh giành độc lập chống Anh, trải qua nhiều thử thách mối quan hệ này ngày càng trở nên sâu sắc và bền vững, đặc biệt sau khi nước Cộng hoà Ấn Độ ra đời. Do những bất đồng gay gắt về vấn đề Apganixtan nên quan hệ giữa Matxcơva và Ixlamabad kể từ những năm 70 của thế kỉ XX đã không mấy tốt đẹp. Cộng thêm việc Pakixtan liên kết với Mỹ và trở thành đồng minh thân cận của Mỹ khi lần lượt tham gia các khối quan sự SEATO và CENTO. Chính hành động của Pakixtan đã càng đẩy Liên Xô về phía Ấn Độ khiến mối quan hệ Xô - Ấn lại càng trở nên nồng ấm hơn. Cả hai nước nhất là Ấn Độ đã thu được nhiều lợi ích trong sự hợp tác ở các lĩnh vực ngoại giao, chính trị, công nghệ, tài chính... đặc biệt là lĩnh vực quân sự. Chiến tranh lạnh kết thúc, cùng với sự sụp đổ của Liên Xô đã gây ra những biến động lớn trên thế giới. Đối với Ấn Độ dù chủ trương không liên kết nhưng trên thực tế lại có quan hệ gần bó và chịu nhiều ảnh hưởng của Liên Xô thì đây quả là một cú sốc lớn. Ấn Độ mất đi một chỗ dựa vững chắc. Liên Xô mất đi thay vào đó là Cộng hoà Liên bang Nga và các quốc gia độc lập SNG. Tương lai của quan hệ Nga - Ấn sẽ diễn biến như thế nào? Đây là câu hỏi đặt ra cho cả hai nước.

1. Những nhân tố thúc đẩy quan hệ hợp tác Nga - Ấn Độ tiếp tục phát triển

Có thể khẳng định những năm đầu sau khi Liên Xô sụp đổ, quan hệ Nga - Ấn khá lạnh lẽo. Do cả hai nước cùng "tối mật" với những vấn đề kinh tế trong nước. Mặt khác, nước Nga lúc đó còn có ảo tưởng dựa vào phương Tây để chấn hưng kinh tế và ổn định

xã hội, cho nên người Nga đã có thái độ thiếu mặn mà với Ấn Độ, quan hệ Nga - Ấn lúc này xuống rất thấp. Kim ngạch giữa hai nước về hợp tác kinh tế - thương mại giảm sút một cách nghiêm trọng. "Từ 5,5 tỷ USD thời kỳ Liên Xô cũ, đến năm 1992 - 1993 chỉ đạt 0,75 tỷ USD"⁽¹⁾. Nga bắt đầu đòi Ấn Độ phải trả số nợ mà họ được thừa kế từ Liên Xô cũ. Chính những tranh cãi về số nợ, tỷ giá thanh toán... đã ảnh hưởng lớn tới quan hệ hai nước. Về quốc phòng, Nga kiên quyết đòi Ấn Độ phải trả bằng ngoại tệ mạnh những thiết bị quốc phòng và vũ khí Ấn Độ muốn mua.

Sau một thời gian hướng về phương Tây với hy vọng nhận được nhiều sự giúp đỡ, nước Nga đã thực sự thất vọng. Do đó nước Nga buộc phải nhìn lại chính sách đối ngoại của mình và bắt đầu có sự điều chỉnh chính sách đối ngoại một cách cân bằng hơn. Lúc này, Nga nhận thấy rằng Ấn Độ là một đối tác chiến lược mà Nga không thể bỏ qua.

Thứ nhất, Ấn Độ là một nước có vị trí chiến lược quan trọng ở khu vực Nam Á cũng như ở châu Á. Người Nga muốn khôi phục ảnh hưởng của mình ở những không gian hậu Xô Viết thì không thể không tính đến Ấn Độ. Ấn Độ sẽ giúp Nga bảo vệ chỗ dựa của mình ở Nam Á, tạo ra một cực diện chiến lược có lợi cho Nga.

Thứ hai, Ấn Độ hiện nay đang là một trong những quốc gia đầu tàu nổi lên, có thể làm thay đổi mạnh mẽ bức tranh địa - chính trị trong những thế kỉ tới. Theo tính toán của Liên Hợp Quốc đến năm 2030, Ấn Độ sẽ là nước đông dân nhất thế giới vượt cả Trung Quốc. Hiện nay, Ấn Độ đang phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng GDP 10% trên năm. Hơn nữa Ấn Độ lại là quốc gia có lực lượng quân đội mạnh và có vũ khí hạt nhân. Với ưu thế về diện tích và dân số như trên Ấn Độ đã trở thành một môi trường đầu tư lí tưởng của các nước trong đó có Nga. Như vậy, nếu Nga

(1) Trần Thị Lý (chủ biên), Sự điều chỉnh chính sách của Cộng hoà Ấn Độ từ 1991-2000, Nxb KHXH HN- 2002 (trang 217).

không sớm có một chính sách đối ngoại chủ động khéo léo với Ấn Độ, thì trong tương lai không xa ảnh hưởng của Nga ở Ấn Độ sẽ bị chia sẻ với các nước khác.

Thứ ba, thế giới đang đổi thay từng ngày và chính sách đối ngoại của Ấn Độ cũng không ngừng thay đổi. Hiện nay mối quan hệ song phương giữa Ấn Độ với Trung Quốc đã chuyển từ kẻ thù sang đối tác chiến lược. Đặc biệt quan hệ Mỹ - Ấn đang rất phát triển. Sở dĩ Mỹ đặc biệt lưu ý đến Ấn Độ là bởi vì Mỹ có rất nhiều mưu đồ chính trị, trong đó có ý đồ muốn phá vỡ ý tưởng tập hợp lực lượng mới của Nga trong tam giác chiến lược Nga - Trung - Ấn. Từng bước ngăn chặn và phá bỏ ảnh hưởng của Nga ở Nam á. Như vậy, rõ ràng hoàn cảnh đã thay đổi, trước đây do mâu thuẫn với Trung Quốc về vấn đề biên giới, do mâu thuẫn với Mỹ về việc giải quyết vấn đề Casomira mà Ấn Độ đã nghiêng hẳn về phía Liên Xô, coi Liên Xô là đồng minh số một để tạo ra một đối trọng lớn với hai nước trên. Thì hiện nay Ấn Độ đang thực hiện một chính sách không thiên về khối phương Tây hay phương Đông mà đang tìm kiếm một sự cân bằng giữa hai bên. Để lôi kéo được Ấn Độ về phía mình rõ ràng lúc này Nga phải tính đến việc đưa ra những lời mời chào hấp dẫn với Ấn Độ.

Thứ tư, cuộc chiến chống khủng bố quốc tế đang làm cho Ấn Độ và Nga xích lại gần nhau hơn. Cả hai nước đều có những vấn đề với các lực lượng vũ trang Hồi giáo. Ấn Độ hàng ngày phải chiến đấu bảo vệ biên giới trước sự thâm nhập của các tay súng Hồi giáo cấp tiến từ Pakixtan. Ngoài ra, họ còn nhìn Apganixtan cũng là một nguồn nuôi dưỡng những hạt giống cho các lực lượng vũ trang Hồi giáo. Nga cũng có những mối lo ngại giống với Ấn Độ. Matxcơva rất lo ngại về sự lớn mạnh của các tổ chức Hồi giáo ở năm nước Cộng hoà Trung Á thuộc Liên Xô cũ, những nước mà họ cho là vẫn nằm trong phạm vi ảnh hưởng của mình.

Thứ năm, "khoảng 60% phần cứng quân sự của quân đội Ấn Độ là do Nga chế tạo, trong đó 70% phần cứng lực lượng hải quân và 80% phần cứng của lực lượng không quân Ấn Độ được bắt nguồn từ Nga sản xuất"⁽²⁾. Cho nên Ấn Độ là một thị trường xuất khẩu vũ khí lớn của Nga. Hiện nay, Ấn Độ đang có

ý định muốn đa dạng hoá các nhà cung cấp vũ khí. Vì thế Thụy Điển, Pháp đặc biệt là Mỹ đều là những ứng cử viên sáng giá. Với sự cạnh tranh khốc liệt như vậy, chắc chắn Nga phải đưa ra những giải pháp để bảo vệ vị trí của mình là nhà cung cấp vũ khí hàng đầu cho Ấn Độ. Nga đang cố gắng kiếm được những hợp đồng vũ khí béo bở từ Ấn Độ.

Chính những lý do trên mà Nga đã chủ động tiếp tục làm cho quan hệ Nga - Ấn phát triển hơn.

2. Biểu hiện của quan hệ hợp tác Nga - Ấn Độ

2.1. Ngoại giao

Bắt đầu từ chuyến thăm Ấn Độ của tổng thống Nga B.Yelsin từ ngày 27 - 29/1/1993 đã mở ra một giai đoạn mới trong quan hệ giữa hai nước. Năm 1994, thủ tướng Nga đó có chuyến thăm đến Ấn Độ. Tiếp đó năm 1997, Nga tiếp tục khẳng định Ấn Độ là người bạn truyền thống ở châu á và ưu tiên hàng đầu của Nga ở đây. Chuyến thăm của Bộ trưởng Tài chính, Bộ trưởng Quốc phòng Ấn Độ Shrad Pawar đến Nga cho thấy điều đó. Đặc biệt là việc tổng thống Nga B.Yelsin thăm Ấn Độ lần thứ hai vào tháng 11/1997, mục đích của chuyến đi là đẩy mạnh phát triển quan hệ giữa hai nước đặc biệt trên lĩnh vực kinh tế. Khi Putin lên nắm quyền thì quan hệ Nga - Ấn lại càng tiến triển tốt đẹp hơn. Trong thời gian nắm quyền của mình Putin đã có tới bốn chuyến thăm Ấn Độ.

Nếu trước kia trong trật tự hai cực lanta, Ấn Độ đã nghiêng hẳn về phương Đông đối lập với phương Tây thì hiện nay Ấn Độ đã khéo léo hơn trong chính sách ngoại giao mềm dẻo của mình, Ấn Độ thực hiện cân bằng với các nước lớn. Bên cạnh những người bạn mới như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản,... Ấn Độ vẫn muốn giữ lại bên mình một người bạn cũ đó là Nga. Quan hệ với Nga, Ấn Độ vẫn tiếp tục có lợi về nhiều mặt như quân sự, vũ khí, dầu mỏ,...

Chuyến thăm Ấn Độ của tổng thống Nga Putin vào tháng 12/2004 đã đánh dấu cuộc gặp cấp cao lần thứ năm giữa hai nước. Trong chuyến thăm này Ấn Độ và Nga đã ký một tuyên bố chung về tăng cường hợp tác giữa hai nước và hơn mười văn kiện khác về hợp tác trên các lĩnh vực quan hệ song phương, các vấn đề quốc tế và toàn cầu, đặc

(2) Kiến thức quốc phòng hiện đại số 05/2000 trang 23.

biệt sự hợp tác về thương mại và quân sự, những dự án hợp tác chung về năng lượng, khoa học vũ trụ.

Thủ tướng Manmohan Sing cũng tới thăm Nga trong tuần thứ hai của tháng 5/2005, trong đó ông đã có các cuộc hội đàm trong phạm vi rộng với tổng thống nước chủ nhà. Hai bên cũng đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong việc giải quyết các bất đồng về quyền sở hữu tri thức. Hoạt động chế tạo loại máy bay chiến đấu thế hệ thứ tư và thứ năm, các loại máy bay và tàu ngầm mới cũng như hệ thống phòng thủ trên không trong các dự án liên doanh và tên lửa là những vấn đề hàng đầu trong chương trình nghị sự của cuộc hội đàm.

2.2. Năng lượng

Ấn Độ muốn thúc đẩy một kế hoạch năng lượng lâu dài, họ coi Nga là đối tác chủ chốt trong việc tìm kiếm nguồn năng lượng. Vì thế Bộ trưởng Dầu khí Aiyar đã tới thăm Matxcơva vào tháng 10/2004 để thảo luận với chính phủ Nga về sự hợp tác trong lĩnh vực năng lượng. Trong một tuyên bố, ông đã so sánh tầm quan trọng của sự hợp tác Nga - Ấn trong lĩnh vực an ninh. Ông nói: "Trong nửa đầu thế kỷ độc lập của Ấn Độ, nước Nga đã đảm bảo sự toàn vẹn lãnh thổ cho chúng tôi và trong nửa sau của thế kỷ đó nước Nga có thể sẽ đảm bảo nền an ninh năng lượng cho chúng tôi. Điều tôi muốn nói tới là liên minh chiến lược với Nga trong lĩnh vực an ninh năng lượng và điều này đối với Ấn Độ đang trở nên có tầm quan trọng tương tự như an ninh quốc gia".

Trung bình cứ tăng 1% GDP thì nhu cầu dầu mỏ của Ấn Độ sẽ tăng thêm 3%. Với tình trạng giá dầu luôn tăng cao như hiện nay thì rõ ràng Ấn Độ đang chịu một cơn khát dầu mỏ. Vì thế vấn đề năng lượng sẽ là nền tảng không thể thiếu trong mối quan hệ song phương Nga - Ấn. Ấn Độ sẽ là một thị trường cực kì tiềm năng cho các nguồn năng lượng xuất khẩu từ Nga. Thủ tướng Ấn Độ đã khẳng định "an ninh năng lượng chính là khía cạnh quan trọng trong mối quan hệ đối tác chiến lược tự nhiên giữa Nga và Ấn Độ". Hiện nay Nga - Ấn Độ đang tiếp tục tăng cường hợp tác trong lĩnh vực dầu mỏ, sắp tới Ấn Độ sẽ đầu tư "3 tỷ USD để phát triển các giếng dầu và khí đốt ở Nga nhằm xây dựng đối tác

trong lĩnh vực dầu mỏ. Cụ thể Ấn Độ sẽ đầu tư 1,5 tỷ USD vào giếng khí đốt Sakhalin 3 và đầu tư 1,5 tỷ USD vào giếng dầu liên doanh Nga - Kazakh Kurmangary có tiềm năng tới 1 tỷ tấn dầu ở vùng biển Caspi"⁽³⁾.

Hợp tác về năng lượng nguyên tử là một trong những trọng tâm của chuyến thăm Ấn Độ của Tổng thống Nga - Putin. Nga và Ấn Độ xúc tiến bàn bạc về khả năng xây dựng đường ống dẫn khí đốt từ Trung Á đến Ấn Độ đi qua Iran. Ấn Độ ưu tiên cho Nga tham gia trong một liên doanh khai thác Titan tại Ấn Độ với số lượng dự báo đạt 40.000 tấn/năm. Dự án được dự báo sẽ đáp ứng hơn một nửa nhu cầu Titan của Nga.

2.3. Kinh tế

Từ ngày 16-17/9/2005 tại thủ đô New Delhi (Ấn Độ), Liên đoàn Công nghiệp Ấn Độ đã tổ chức Hội nghị thương mại "Đối tác kinh doanh Ấn Độ - Nga 2005- xác định lại những chân trời mới", nhằm tăng cường thương mại và đầu tư giữa hai nước. Tham dự hội nghị có hơn 250 nhà lãnh đạo doanh nghiệp của hai nước.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Đại sứ Ấn Độ tại Nga Can-oa Xi-ba khẳng định Ấn Độ và Nga đã đạt được thành công trong việc duy trì mối quan hệ chiến lược lâu đời dựa trên quyền lợi chung của hai nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh quan hệ chính trị giữa hai nước ngày càng trở nên gần gũi và nồng ấm, quan hệ kinh tế vẫn chưa xứng với tiềm năng sẵn có. Hội nghị lần này sẽ là cơ hội để các nhà doanh nghiệp hai bên tăng cường hiểu biết lẫn nhau.

Đại sứ Xi-ba cho biết, Ấn Độ sẵn sàng chi từ 75 đến 100 triệu USD để tìm kiếm cơ hội đầu tư tại Nga trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và công nghệ Na-nô. Trong chuyến thăm Nga vào cuối năm nay, thủ tướng Ấn Độ Manmohan Sing sẽ công bố quyết định thành lập một Trung tâm công nghệ của Ấn Độ tại Nga.

Về phần mình, ông Vichto Côxarốp, bộ trưởng phụ trách quan hệ kinh tế đối ngoại và quốc tế của khu vực Séc-lốp (Nga) cho rằng hai nước cần phải có những qui định rõ ràng và những khuôn khổ pháp lý tiến hành hoạt động đầu tư và kinh doanh ở cấp nhà nước. Nhân dịp này ông cũng khuyến khích các

(3) <http://www.moi.gov.vn/News/detail.asp?Sub=31&id=8026>

doanh nghiệp Ấn Độ đầu tư tại các khu vực khác nhau của Nga, chứ không nên tập trung tại thủ đô Matxcơva.

Trong năm tài chính 2004 - 2005, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Ấn Độ và Nga đạt 1,9 tỷ USD, tăng so với mức 1,3 tỷ USD trong năm tài chính 2002 - 2003.

Hiện nay, thương mại giữa hai nước Nga - ấn mới đạt ở mức khiêm tốn là 2 tỷ USD một năm. Thế nên cả hai nước đều muốn tăng con số đó lên mức cao hơn nhằm xây dựng một mối quan hệ kinh tế và đầu tư mạnh mẽ hơn.

2.4. Quân sự

Hiện nay, Nga vẫn là nơi cung cấp chính cho Ấn Độ các loại vũ khí phục vụ cho việc xây dựng quốc phòng của ấn Độ.

Trước chuyến thăm của ông Putin (tháng 1/2007) thì Bộ trưởng Quốc phòng Nga đã viếng thăm Ấn Độ để chuẩn bị các nội dung hợp tác. Theo báo chí Nga, có khoảng 200 hợp đồng được ký kết trong dịp này, với tổng số vốn lên đến 18 tỷ USD. Ấn Độ chính thức khẳng định sẽ đặt hàng Nga "347 xe tăng T90, 180 máy bay chiến đấu SV-30MKI, 16 máy bay chiến đấu MIG-29K và 80 trực thăng MI-17. Hai bên cũng thoả thuận hợp tác trong việc chế tạo động cơ RD-33 cho thế hệ máy bay chiến đấu MIG-29"⁽⁴⁾.

Một nét mới trong lĩnh vực quân sự, hiện nay Nga - ấn đang chuyển dần mối quan hệ

từ người bán kẻ mua sang hình thức liên doanh sản xuất thương mại hoá sản phẩm nhằm vào nước thứ ba. Theo thoả thuận mới đây trong chuyến thăm của Bộ trưởng Quốc phòng Nga, hai nước sẽ xây dựng một liên doanh nhằm sản xuất một thế hệ máy bay vận tải quân sự cũng như một lớp máy bay chiến đấu thuộc thế hệ thứ năm. Hy vọng rằng dự án hợp tác sản xuất Nga - ấn sẽ thành công. Và nếu thành công thì đây sẽ là một sự khởi đầu suôn sẻ cho hợp tác quân sự giữa hai đồng minh cũ vì những lợi ích mới.

* Tóm lại:

Từ những lợi ích chung giữa hai nước mà Nga và Ấn Độ đã chủ động bắt tay nhau để xây dựng đất nước của mình thành những quốc gia giàu mạnh có vị thế và uy tín đối với thế giới. Tuy nhiên, một phương thức mới trong quan hệ giữa hai nước đã được thiết lập. Mối quan hệ đối tác chiến lược Ấn - Nga ngày nay đã khác với mối quan hệ đồng minh thời kỳ trước. Nếu Nga muốn tập hợp lực lượng để ngăn chặn vị thế độc tôn của Mỹ thì không thể không tìm đến Ấn Độ. Nếu Ấn Độ muốn tăng cường tiềm năng quân sự và hiện đại hoá quân đội thì không thể không trông cậy vào Nga. Cả hai không chỉ trở thành đối tác chiến lược của nhau mà còn liên tục nâng tầm đối tác của nhau. Cho đến nay, Nga vẫn là đối tác quan trọng, đáng tin cậy và tâm cỡ của ấn Độ. □

Tài liệu tham khảo

1. Relations between Russia and India ([www.axisglobe.com/article.asp?article=214.15=cached similar pages](http://www.axisglobe.com/article.asp?article=214.15=cached%20similar%20pages))
2. Russia - India partner ship enters new era- Intenational Herald Tribune (www.ht.com/articles/2007/01/25/news/india.php)
3. Russia Rekindles Strategic part nership with India (www.Suay.org/papses_12/paper_1188.html.24k)
4. Hindustan Times, Mew Delhi (www.hindustantimes.com)
5. TS. Trần Thị Lý (chủ biên), Sự điều chỉnh chính sách của Cộng hoà Ấn Độ từ 1991 đến 2000, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội 2002.
6. Bộ công thương, thông tin công nghiệp, Nga - Ấn tăng cường hợp tác trong lĩnh vực dầu mỏ (<http://moi.gov.vn/New/detail.asp?Sub=31&id=8026>)
7. BBC Vietnamnet, Quan hệ Nga - Ấn không đơn giản (http://www.bbc.co.uk/vietnamnet/msc/world-news/story/2007/01/07_0125_indiarn_deus_siarela...)
8. http://www.longan.gov.vn/ui.lan/print_View.Jsp?id_tin=2930.
9. Ấn Độ và Nga tăng cường hợp tác kinh tế (Tin thế giới 18/9/2005- Thông tấn xã Việt Nam).
10. Ấn độ thực hiện chính sách đối ngoại mới (Thông tấn xã Việt Nam - Tài liệu tham khảo đặc biệt 15/9/2005).

(4) [Http://www.longan.gov.vn/ui-lau/print_View.Jsp?pidtin=2930](http://www.longan.gov.vn/ui-lau/print_View.Jsp?pidtin=2930)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC THỂ CHẤT THEO HƯỚNG TÍCH CỰC HOÁ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN

Thạc sỹ: **Nguyễn Bích Thủy**

Bộ môn GDTC

Một trong những đặc trưng của thời đại ngày nay là cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật và công nghệ đang phát triển như vũ bão. Sự bùng nổ thông tin như hiện nay đòi hỏi nền giáo dục nước nhà cần kịp thời đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo, đổi mới mục tiêu và chiến lược dạy học, phải coi giáo dục như một lực lượng sản xuất trực tiếp đào tạo và phát huy nguồn lực con người. Việc đào tạo con người trước hết thông qua hệ thống giáo dục quốc dân và trực tiếp là các ngành đào tạo chuyên nghiệp và đại học. Chính vì vậy phần lớn các trường đã tổ chức quán triệt và xây dựng dự án, đề án giải pháp thực hiện nghiêm túc nghị quyết TW II khoá VIII "Khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện thành nếp tư duy sáng tạo của người học. Từng bước áp dụng các phương tiện tiên tiến và phương tiện hiện đại trong quá trình dạy học, đảm bảo điều kiện và định hướng tự học tự nghiên cứu cho học sinh nhất là sinh viên đại học". Từ những vấn đề trên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của người học, mà vấn đề trung tâm là hình thành năng lực tự học, tự nghiên cứu, tự đánh giá, nhằm phát huy nội lực người học, trên tinh thần chủ động tiếp thu sự hướng dẫn chỉ đạo của thầy. Lý luận dạy học đại học đã khẳng định bản chất của quá trình dạy học đại học là quá trình nhận thức có tính chất nghiên cứu của sinh viên, trong quá trình đào tạo ở trường mỗi sinh viên phải tự mình chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, phải nắm vững cơ sở nghề nghiệp có tiềm năng vươn lên để đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài do thực tiễn xã hội đòi hỏi.

I - Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của sinh viên TĐTT là một yêu cầu cấp bách để nâng cao chất lượng đào tạo

Nhận thức được tầm quan trọng và tính cấp thiết của đổi mới phương pháp dạy học này nhiều trường đại học và cao đẳng đã tập trung các nguồn lực vào việc đổi mới phương pháp dạy học. Có nhiều giải pháp đưa ra nhằm nâng cao chất lượng đào tạo song những giải

pháp có thể được coi là cơ bản và quyết định là xác định và xây dựng nhận thức về vai trò trách nhiệm của người thầy trong quá trình giảng dạy, tích cực đổi mới phương pháp dạy học hiệu quả tăng cường hệ thống tài liệu và trang thiết bị dạy học, gắn kết đào tạo với nghiên cứu khoa học.

Theo các chuyên gia chuyên ngành giáo dục đổi mới phương pháp dạy học là nhu cầu tất yếu trong thời đại mới. Đó là quá trình chuyển từ việc dạy học truyền thụ một chiều, dựa vào trí nhớ và bắt trước sang việc dạy học chủ yếu là tổ chức hướng dẫn. Để thực hiện được điều đó, người giảng viên cần phải trang bị cho các sinh viên nắm vững được hệ thống vốn kiến thức về mặt lý luận, cũng như kỹ năng thực hành. Học đi đôi với hành, hình thành cho sinh viên năng lực tự học, tự nghiên cứu, biết vận dụng lý luận vào thực tiễn, biết giải thích được làm như thế nào và tại sao phải làm như vậy. Do vậy việc trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức các môn lý luận chuyên ngành là điều không thể thiếu, đó là các môn có liên quan trực tiếp đến quá trình giảng dạy và tập luyện như môn lý luận và phương pháp giáo dục thể chất. Nó trang bị cho người học một hệ thống khái niệm cơ bản trong lĩnh vực TĐTT, hệ thống các phương tiện và phương pháp trong giảng dạy động tác và huấn luyện các tổ chức thể lực... Căn cứ vào đó người giáo viên, huấn luyện viên có cơ sở khoa học để xây dựng các phương pháp giảng dạy đạt kết quả cao.

II- Những yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy, theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của sinh viên TĐTT

Đổi mới phương pháp dạy, học của sinh viên TĐTT trường Đại học Hùng Vương là tích cực hoá hoạt động học tập của sinh viên, nâng cao tính tích cực độc lập, sáng tạo trong việc nắm tri thức, hình thành kỹ năng nghề nghiệp để vận dụng vào thực tiễn sau này. Để đạt được kết quả tong quá trình đổi mới phương pháp dạy học chúng ta phải căn cứ vào các yêu cầu sau:

1- Lựa chọn phương pháp giảng dạy và phương tiện hỗ trợ:

Tuỳ theo quan niệm về giáo dục cũng như cách tiếp cận trong chương trình môn học mà lựa chọn các hoạt động đào tạo, phương pháp giảng dạy khác nhau. Các phương pháp dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của sinh viên được các nước trên thế giới áp dụng rộng rãi trong đào tạo. Đặc biệt rất phù hợp với mục tiêu đổi mới của chương trình môn lý luận và phương pháp giáo dục thể chất.

- Phương pháp dạy học nêu vấn đề
- Phương pháp giảng giải
- Phương pháp thảo luận nhóm
- Phương pháp thực hành hoặc trình diễn
- Phương pháp nghiên cứu tình huống, nghiên cứu tư liệu khái quát hoá bằng hệ thống sơ đồ.
- Đọc sách tham quan, khảo sát thực tế. Xem lại đóng vai...

Một số phương pháp có thể áp dụng tốt cho trường hợp này nhưng lại không tốt cho trường hợp khác. Để lựa chọn phương pháp cần phải dựa vào các tiêu chí:

- + Mục tiêu môn học: Mục tiêu của chương trình là gì, biện pháp đạt mục tiêu một cách tốt nhất? Có cần kết hợp một số phương pháp giảng dạy để đạt mục tiêu đề ra không?
- + Nội dung: Tuỳ theo nội dung và các vấn đề lý thuyết phức tạp hay đơn giản mà lựa chọn các phương pháp đem lại hiệu quả cao nhất cho sinh viên.
- + Trình độ sinh viên: Các phương pháp giảng dạy có phù hợp với khả năng của sinh viên không?
- + Điều kiện kỹ thuật: Điều kiện kỹ thuật thực tế có cho sử dụng phương pháp đó không?

Ngoài một số tiêu chí nói trên, cũng cần phải nói đến một số nguyên lý chỉ đạo quá trình dạy học nhằm đạt hiệu quả cao.

2- Đối với người giảng viên:

- Vai trò người giảng viên được xác định và đòi hỏi cao hơn không chỉ yêu cầu nắm vững kiến thức và các phương pháp truyền thụ hay, mà đòi hỏi người giảng viên phải có đủ năng lực để định rõ mục tiêu học tập, hướng dẫn sinh viên tiếp nhận kiến thức, đồng thời có vai trò là người cố vấn, người hỗ trợ, người giám sát việc thực hiện kế hoạch học tập của sinh viên.
- Sự tâm huyết, tận tâm, lòng say mê. Tình yêu đối với nghề của chính giảng viên. Chính lòng say mê đã thúc đẩy người giảng viên muốn nâng cao chất lượng của mỗi giờ lên lớp. Lòng yêu nghề, thái độ tận tâm với công việc không tách với ý thức, tình cảm trách nhiệm nghĩa vụ.
- Người giảng viên phải thường xuyên trau dồi, bồi dưỡng thêm tri thức các môn khoa học

có liên quan và các môn khoa học giáp ranh nơi chúng giao thoa là cơ sở của môn giảng dạy.

- Về phương pháp giảng dạy phải phù hợp với nội dung chương trình quá trình chuyển tải, vận dụng linh hoạt các phương pháp truyền thụ, cần chuyển dần từ kiểu dạy nặng nề truyền thụ tri thức, nặng về số lượng sang kiểu dạy học chất lượng kết hợp với truyền thụ tri thức then chốt với dạy cách học nhằm giúp cho sinh viên có năng lực tự học.
- Tăng cường sử dụng hiệu quả phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề.
- Thi kiểm tra đánh giá kết quả của sinh viên cần thường xuyên thực hiện trong các giờ lên lớp. Tăng cường hình thức thi trắc nghiệm và thi vấn đáp, phương pháp thi viết dưới dạng tự luận.
- Sử dụng có hiệu quả các giờ thảo luận, giao bài tập về nhà có kiểm tra sự chuẩn bị bài tập ở các giờ sau.

3- Đối với sinh viên

- Người học không phải là người thụ động tiếp thu kiến thức mà là trung tâm trong quá trình dạy học, vì vậy sinh viên cần nhận thức đầy đủ ý nghĩa của cách học mới, sẵn sàng đón nhận những hướng dẫn của giảng viên về phương pháp dạy học tích cực.
- Sinh viên phải tích cực soạn bài, nghiên cứu giáo trình, bài giảng, chuẩn bị bài về nhà, nghiên cứu kỹ nội dung bài giảng trước.
- Lựa chọn sách báo tài liệu có liên quan đến môn học.
- Trên lớp giảng viên tổ chức hướng dẫn sinh viên dành nhiều thời gian để thảo luận, tích cực tham gia tranh luận các vấn đề mới, trình bày quan điểm, sự hiểu biết của mình.
- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, các buổi tham quan, dự giờ các môn học thực hành. Phương pháp này giúp sinh viên có cơ hội hiểu sâu kiến thức.
- Tự kiểm tra đánh giá kết quả học tập của mình thông qua việc giải quyết các bài tập và sự trả lời câu hỏi.

Đổi mới phương pháp dạy học vừa là nhu cầu vừa là động lực phát triển, đòi hỏi mỗi giảng viên chúng ta nhận thức được sâu sắc vai trò và trách nhiệm, tích cực tham gia vào quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của người học. Đây là nghĩa vụ, trách nhiệm và cũng chính là lương tâm của mỗi chúng ta trước những thử thách to lớn trong công cuộc đổi mới giáo dục vì sự phát triển của một nền giáo dục hiện đại. □

XẾP HẠNG ĐH: “CHÚNG TA CHƯA CÓ KINH NGHIỆM”

Xếp hạng ĐH thành công, sinh viên và phụ huynh sẽ là những người được hưởng “lợi”

(Dân trí) - “Nói đến xếp hạng ĐH là nói đến một loạt vấn đề khác nhau, đầy thách thức trong khi đó, chúng ta chưa có kinh nghiệm về lĩnh vực này” - TS Nguyễn An Ninh, Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng (Bộ GD-ĐT) thừa nhận.

Cũng theo TS Ninh, kể từ năm 1983, khi Bản tin thế giới và tin tức Hoa Kỳ (U.S. New and World Report) bắt đầu chương trình hàng năm xếp hạng các trường ĐH, CD Hoa Kỳ tốt nhất, một làn sóng các hoạt động cuồng nhiệt trỗi dậy, bắt đầu từ Hoa Kỳ, Canada sau đó lan ra nhiều quốc gia khác.

Trong hai mươi năm gần đây, xếp hạng và lập bảng phân loại giáo dục ĐH trở thành mối quan tâm lớn không chỉ đối với báo chí, khu vực tư nhân mà cả chính phủ.

Việc xếp hạng sẽ thúc đẩy các trường ĐH hàng đầu tiếp tục phấn đấu vươn lên tầm cao mới. Vì vậy, xếp hạng là vấn đề tranh cãi nhưng nó vẫn tồn tại, phát triển và ngày càng được nhiều người quan tâm.

Dữ liệu do các trường ĐH cung cấp chưa có độ tin cậy

Quyết tâm của Bộ GD-ĐT là đến năm 2020, Việt Nam sẽ có 1 trường ĐH được xếp hạng trong số 200 trường ĐH hàng đầu thế giới. Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng sẽ là đơn vị giữ trách nhiệm chính trong việc “dẫn dắt” hệ thống ĐH Việt Nam đến con đường này.

Hiện, định hướng của Cục trong việc xếp hạng ĐH Việt Nam là theo bảng xếp hạng trên thang đo toàn cầu- một hệ thống xếp hạng xuyên quốc gia. Trong đó, các trường ĐH chuyên ngành có thể tham gia các hoạt động xếp hạng của từng lĩnh vực chuyên môn.

Để chuẩn bị cho việc này, Bộ GD-ĐT đang triển khai khảo sát thực trạng của các trường ĐH với 23 chỉ số nhằm đưa ra một bức tranh về hiện trạng các trường ĐH ở Việt Nam. Với các kết quả thu thập được từ khảo sát này, chỉ cần sắp xếp các thông tin thu

thập thì có thể tạo ra một cơ sở dữ liệu phục vụ được việc xếp hạng các trường ĐH.

Tuy nhiên, theo TS Phạm Xuân Thanh, Cục phó, thì thực tiễn khảo sát các trường ĐH trong năm 2007 cho thấy, dữ liệu do các trường ĐH cung cấp nhiều khi chưa có độ tin cậy cao. Mặt khác, hiện nay không có đủ kinh phí để thu thập tất cả các dữ liệu cần thiết nên có thể phải chấp nhận trong thời gian đầu chỉ có một số dữ liệu nào đó được thu thập. Điều này dẫn đến việc xếp hạng ban đầu ở Việt Nam có thể chưa toàn diện.

Xếp hạng cái gì?

Cùng đó, để xếp hạng, Việt Nam đang lúng túng như “gà mắc tóc” trong một loạt câu hỏi: Xếp hạng ĐH thì làm thế nào để làm rõ được chúng ta phải đo cái gì?

Giáo dục ĐH có 3 chức năng chính: đào tạo nhân lực, nghiên cứu khoa học và cung cấp dịch vụ xã hội. Vậy chúng ta nói đến xếp hạng là xếp hạng cái gì?

Có thể đó là chất lượng đào tạo của nhà trường? Có thể đó là các thành tựu nghiên cứu khoa học? Hay đó là kết quả dịch vụ xã hội? Hay cả 3 gộp lại?

Các chỉ số xếp hạng có phản ánh đúng chất lượng các trường ĐH không? Cần phải giải thích rõ ràng vì sao phải sử dụng những chỉ số này mà không phải là những chỉ số khác? Ai sẽ công bố các kết quả xếp hạng? Nhà nước có thể khuyến khích hỗ trợ nhưng Nhà nước có nên đứng ra công bố xếp hạng hay không hay để các trường ĐH, các đơn vị nghiên cứu hay các tạp chí đứng ra công bố?

Điều lo ngại của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng chính là các câu hỏi này không phải lúc nào cũng được giải đáp một cách thoả đáng và việc xếp hạng ĐH ở Việt Nam sẽ luôn gây tranh cãi.

Sức ép lên hệ thống ngoài công lập

Một trong những lý do để Việt Nam đã đến lúc không thể không tiến hành xếp hạng

(Xem tiếp trang 56)

SẼ HÌNH THÀNH “KHU CÔNG NGHIỆP” ĐH Ở VN

TT - Một đoàn chuyên gia giáo dục ĐH Hoa Kỳ đang có chuyến làm việc để tìm hiểu, cố vấn và vận động cho dự án thành lập ĐH quốc tế Hoa Kỳ tại VN.

GS Michael Lestz - TS Evan Samuel Dobelle

Dẫn đầu phái đoàn này là TS Evan Samuel Dobelle, nguyên chủ tịch hội đồng giáo dục ĐH vùng đông bắc Hoa Kỳ, hiệu trưởng Trường ĐH Westfield (bang Massachusetts). TS Dobelle cho biết trong buổi làm việc với Bộ GD-ĐT VN, các lãnh đạo của bộ một lần nữa cam kết Chính phủ và Bộ GD-ĐT VN đang tìm mọi cách nâng cao chất lượng giáo dục ĐH như gửi chuyên gia, giảng viên, sinh viên đi đào tạo ở nước ngoài, trao đổi, cập nhật chương trình tiên tiến...

Nhưng quan trọng hơn, Bộ GD-ĐT vẫn quyết tâm nâng cao chất lượng đào tạo ĐH ngay trên đất nước VN. Vì vậy, chúng tôi thấy cần phải hỗ trợ VN trong vấn đề và hoàn toàn có thể làm được thông qua kế hoạch xây dựng Trường ĐH quốc tế Hoa Kỳ tại VN (AIU).

* Khi ra đời, AIU sẽ như thế nào, thưa ông?

- TS Evan Samuel Dobelle: Chúng tôi mong muốn AIU sẽ là nơi đào tạo cho cả những người trẻ đang trong độ tuổi đi học, lẫn những người lớn đã đi làm có nhu cầu quay lại giảng đường bằng chất lượng đào tạo tốt nhất với chi phí vừa phải. Trong đó, chúng tôi có kế hoạch đóng góp nhanh vào môi trường giáo dục và nền kinh tế VN bằng các khóa học ngắn hạn, để những người được đào tạo có thể tiếp cận nhanh nhất với sự phát triển của kinh tế VN. Đặc biệt, chúng tôi chú trọng vào những khóa đào tạo dành cho phụ nữ, nhất là trong các lĩnh vực liên quan đến quản trị xã hội, y tế, môi trường...

* Trong cuộc làm việc, các ông và Bộ GD-ĐT VN có đưa ra được kết luận hay thỏa thuận nào về kế hoạch thực hiện hay chưa?

- TS Evan Samuel Dobelle: Trước đây chúng tôi cũng từng gặp nhau để bàn về dự án. Riêng lần này, chúng tôi chính thức giới thiệu thêm một số chuyên gia cùng tham gia,

chẳng hạn như giáo sư Michael Lestz. Như các bạn cũng biết, quá trình chuẩn bị các thủ tục giấy tờ cần một thời gian nhất định để hoàn thành. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ cố gắng làm mọi việc, hi vọng trong một năm nữa, nhân sự kiện 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội, việc thành lập trường sẽ hoàn thành.

* Để xây dựng những chương trình như vậy, chắc hẳn các ông đã tìm hiểu về giáo dục ĐH tại VN. Các ông đánh giá thế nào về hệ thống giáo dục ĐH của VN hiện nay?

- GS Michael Lestz (ĐH Hawaii và ĐH Trinity): Tôi biết hiện tại VN là một đất nước có quy mô dân số lớn. Điều này tác động không nhỏ đối với giáo dục ĐH. Trên thực tế, VN cũng đã có một số cơ sở giáo dục ĐH tốt. Tôi đánh giá các ĐH của VN, đặc biệt là các ĐHQG, thật sự không thua kém các nước khác có cùng hoàn cảnh. Tuy nhiên, như tôi đã nói với Bộ GD-ĐT VN, muốn có ĐH chất lượng cao không cách nào khác là phải đầu tư thêm tài chính.

Khi gặp các vị lãnh đạo để đóng góp cho đề án xây dựng AIU, tôi được nghe các vị cam kết sẽ hỗ trợ mạnh mẽ. Với quyết tâm đó, tôi tin kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục ĐH sẽ thành công nếu chúng ta có tầm nhìn và hướng đi đúng. Tuy nhiên, cũng phải nói thẳng rằng AIU không thể trở thành một ĐH tốt trong ngày một ngày hai. Giáo dục là một quá trình lâu dài, đòi hỏi đầu tư nhiều tiền của và công sức.

Cùng tham gia dự án, giáo sư Michael Lestz cũng có nhiều dự tính cho AIU. Giáo sư Lestz cho rằng khi đề cập đến một trường ĐH, sẽ có hai quan niệm khác nhau. Theo quan niệm truyền thống, trường ĐH là một cơ cấu riêng biệt gồm phòng học, sân trường, thư viện, giảng viên riêng. Tuy nhiên, hiện nay trên thế giới đã xuất hiện một cách nhìn

(Xem tiếp trang 56)

90 TRƯỜNG ĐH SẼ THAM GIA DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC EU-CHÂU Á

(Dân trí) - Diễn đàn Giáo dục Đại học EU-Châu á (EAHEP), một dự án do EU tài trợ lần đầu tiên được tổ chức sẽ thảo luận về quyền tự chủ, điều hành và quản lý trong giáo dục đại học tại Hà Nội vào ngày 25/26-11-2008 với sự tham gia của đại diện 90 trường ĐH.

Đó là các trường đại học đến từ châu á và châu Âu. Với mục tiêu trao đổi thông tin về tình hình các hệ thống giáo dục đại học của châu á và châu Âu, đồng thời đưa ra những kinh nghiệm hay, là cơ hội để nâng cao sự hợp tác giữa các tổ chức giáo dục đại

học của châu á và châu Âu về các vấn đề quản lý giáo dục đại học.

Tại diễn đàn, lãnh đạo các trường đại học và các chuyên gia giáo dục đại học sẽ thảo luận các khái niệm khác nhau về quyền tự chủ đại học và phác họa các diễn tiến và xu hướng gần đây trong giáo dục đại học của EU và châu á, về việc thực hiện các mô hình quản lý và điều hành khác nhau, tăng cường phi tập trung hóa cơ cấu điều hành giáo dục đại học ở cấp hệ thống và tổ chức...□

Lan Hương

SẼ HÌNH THÀNH...

(Tiếp theo trang 55)

mới hơn về trường ĐH. Đó là cách nhìn trường ĐH được tổ chức với môi trường mở gồm nhiều trường nối kết, chia sẻ với nhau chứ không tồn tại riêng biệt.

"Mô hình trường ĐH mà chúng tôi dự định đưa vào VN sẽ là một trường ĐH theo mô hình mới. Vì vậy, thành lập AIU không chỉ đơn giản là xây một ngôi trường rồi đầu tư các thiết bị cho nó. AIU có thể là một cái nền mà ở đó nhiều trường ĐH của Hoa Kỳ có thể tham gia tổ chức, tham gia đào tạo. Từng trường ĐH của Hoa Kỳ với từng thế mạnh riêng sẽ tham gia AIU để thực hiện khóa đào tạo theo thế mạnh của mình. Như vậy, AIU là một ĐH với rất nhiều ĐH cùng tham gia" - GS Michael Lestz nói.□

HÙNG THUẬN

XẾP HẠNG ĐẠI HỌC...

(Tiếp theo trang 54)

ĐH, như theo phân tích của PGS Nguyễn Phương Nga, thì "Chính sách của Bộ GD-ĐT cho phép thành lập các trường ĐH tư thục đã giúp số trường ĐH tăng lên đáng kể, thu nhận thêm một lượng lớn sinh viên theo học. Năm 2000 chỉ có 96 trường ĐH nhưng đến năm 2006 đã có 139 trường ĐH. Nhiều ngành học mới mở đã được mở ra để đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Tuy nhiên, sự gia tăng về số lượng của các trường ĐH không đồng nghĩa với chất lượng giáo dục ĐH.

Xếp hạng các trường ĐH tại Việt Nam là một cách tiếp cận để thúc đẩy các trường ĐH nâng cao chất lượng đào tạo"

Trong hội nghị tổng kết 10 năm giáo dục ĐH được Bộ GD-ĐT tổ chức hồi cuối

tháng 8 vừa qua, nhiều đại biểu đã có cùng chung kết luận rằng trong 10 năm qua, hệ thống ĐH ngoài công lập chưa hề gây được tiếng vang nào ngoài tiếng... xấu như: Cơ sở vật chất tồi tàn như ĐH Đông Đô, ĐH Tư thục Công nghệ thông tin Gia Định...phải thuê hoàn toàn cơ sở bên ngoài; đội ngũ giáo viên thiếu thốn, học phí thì luôn ở mức trên trời...

Đã thế, số trường ngoài công lập lại được ra đời với tốc độ phi mã. Năm 1998, chỉ có 16 trường ngoài công lập, nhưng đến năm 2008 là 64 trường, tăng gấp 4 lần.

Rõ ràng, với tình trạng tồn tại và phát triển như vậy thì việc xếp hạng ĐH không phải là một "cuộc chơi" dành cho hệ thống các trường ĐH ngoài công lập của Việt Nam.

MAI MINH

ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI

Cả doanh nghiệp và sinh viên đều cần được kết nối

TP - Ngày 22/11, trường ĐH Lạc Hồng (Đồng Nai) đã tổ chức hội thảo liên kết đào tạo và sử dụng nhân lực giữa trường với các doanh nghiệp Nhật Bản.

Tại buổi hội thảo, trường đã ký kết hợp tác với 40 doanh nghiệp có vốn đầu tư Nhật Bản tại địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đây là một bước tiến rất dài trong việc đào tạo nhân lực theo nhu cầu xã hội theo chủ trương của Bộ GD&ĐT.

Doanh nghiệp kỳ vọng gì?

Tuy các doanh nghiệp Nhật Bản hoạt động tại Việt Nam có phương thức hoạt động đặc trưng riêng với doanh nghiệp các nước khác nhưng với vấn đề sử dụng nhân lực, những kỳ vọng của các doanh nghiệp này cũng là bản khuôn tương đồng với những tập đoàn, Cty khác.

Ông Kazama - Tổng Giám đốc Cty phát triển khu công nghiệp Loteco (Long Bình) nói: "Chúng tôi sẽ hạn chế tối đa những kỹ sư và nhân viên từ Nhật cử sang, thay vào đó chúng tôi có ý định giao công việc trung gian cho các kỹ sư và nhân viên người Việt Nam.

Vì vậy, trường cần đào tạo được nguồn nhân lực có kỹ năng cao, sau đó sẽ kiểm tra năng lực, đào tạo, tập huấn lại sao cho phù hợp với công việc. Trung tâm tư vấn việc làm cũng cần nắm được số lượng những người có nguyện vọng cũng như thông báo nhu cầu của công ty tới những người có nhu cầu tìm việc".

Đa số các doanh nghiệp Nhật Bản đều đánh giá cao sự cần cù, khả năng học hỏi và tiếp thu nhanh của người lao động Việt Nam. Nhưng nhân lực Việt Nam, đặc biệt là sinh viên mới ra trường, còn mắc phải những khuyết điểm cần phải khắc phục.

Ông Futamara Michiyuki - Phó Tổng Giám đốc Cty Muto Việt Nam - chỉ rõ: "Hầu hết người lao động Việt Nam đều xuất phát từ nông thôn nên thiếu tác phong làm việc chuyên nghiệp, nhất là kỹ năng phối hợp làm việc nhóm, làm việc theo dây chuyền. Những lao động mới ra trường đều thiếu kỹ

năng làm việc thực tế, nhất là ngày nay phải làm việc với người nước ngoài thường xuyên. Họ cũng thiếu sự chủ động, mạnh dạn bày tỏ ý tưởng thay đổi nhằm cải tiến, phát triển công việc trong quá trình làm việc".

Sinh viên cần gì?

Phát biểu tại hội thảo, đa số các cựu sinh viên, sinh viên đều đánh giá rất cao hiệu quả từ việc đào tạo theo nhu cầu xã hội của nhà trường. Nhưng họ còn cần nhiều hơn thế.

Lê Thị Trinh (cựu sinh viên ngành Nhật Bản học, khoa Đông phương) phát biểu rất thực tế về những khó khăn gặp phải khi ra trường và đi làm: "Sinh viên đi làm sau khi tốt nghiệp vẫn còn gặp một số khó khăn trong một số ngành và lĩnh vực nhất định như cơ khí, hóa học... Đặc biệt, hầu hết sinh viên đều gặp khó khăn về ngoại ngữ".

Một lợi thế tại ĐH Lạc Hồng luôn được đa số sinh viên đánh giá cao là luôn tạo điều kiện tốt nhất cho sinh viên trong suốt quá trình học tập, từ cơ sở vật chất đến phương tiện học tập, luôn cập nhật những giáo trình mới nhất.

Nhưng ngay cả những cố gắng của trường trong việc liên kết, hợp tác với doanh nghiệp khá hiệu quả đến nay vẫn là chưa đủ với mong mỏi của sinh viên. Sinh viên mới ra trường còn cảm thấy thiếu tự tin khi kiến thức học tại trường vẫn chưa đáp ứng được đòi hỏi ngày càng cao của các doanh nghiệp.

Phát biểu tại hội thảo, TS Trần Hành - Hiệu trưởng ĐH Lạc Hồng - cho biết: "Nhà trường hứa sẽ tiếp tục thúc đẩy việc đào tạo theo nhu cầu xã hội bằng cách hợp tác doanh nghiệp tốt hơn nữa.

Sắp tới, ĐH Lạc Hồng sẽ đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp theo từng ngành nghề cụ thể sau đó cùng nhau xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu và trình độ công nghệ của doanh nghiệp, qua đó phát huy được hết khả năng của hai bên để đạt được hiệu quả kinh tế, xã hội cao và giúp cho sinh viên thành công hơn khi làm việc tại doanh nghiệp sau khi ra trường". □

Đăng Khoa

Người thầy giáo chiến sĩ

Sinh năm 1953, quê ở thị xã Phú Thọ, năm 1970, cậu học trò Nguyễn Văn Hưng tốt nghiệp Trường cấp 3 Phù Ninh và thi đậu vào Khoa Tiếng Anh - Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội.

Vào trường Nguyễn Văn Hưng miệt mài học tập. Trước mắt anh và bè bạn là bề kiến thức mênh mông, là tương lai rộng mở. Nhưng đất nước đang có chiến tranh, nên anh phải tạm xa mái trường thân yêu, xa gia đình, người thân, xa thầy cô, bè bạn, lên đường tòng quân chiến đấu khi đang học năm thứ 2 đại học.

Sau những ngày tháng chiến đấu ở chiến trường Nam Lào, năm 1974, Nguyễn Văn Hưng cùng đồng đội chuyển về chiến đấu ở miền Nam Việt Nam cho đến sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 lịch sử, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất. Nguyễn Văn Hưng đã học tiếp đại học, ra trường anh trưởng anh trở thành nhà giáo.

Khi tôi nghĩ muốn xin một số ảnh tư liệu ngày anh còn trong quân ngũ, Thầy giáo Nguyễn Văn Hưng cười bảo:

- Ngày ấy không có ảnh đâu. Chiến tranh mà.

Nụ cười buồn ẩn chứa niềm kiêu hãnh của một người chiến sĩ. Tôi nhận thấy trong ánh mắt của anh có ánh lửa lấp lánh, có niềm kiêu hãnh của một chiến sĩ quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong cuộc đời của mỗi người lính có lẽ không mấy ai không có những kỷ niệm vui, buồn. Giữa sự sống và cái chết, giữa những làn đạn của quân thù, tình người, tình đồng chí mặn nồng, ân nghĩa. Từ biệt những năm áo lính trở về với cuộc sống đời thường, cũng như đồng đội của mình, Nguyễn Văn Hưng có biết bao kỷ niệm vui, buồn, những tấm gương chiến đấu dũng cảm của đồng đội. Trong bọn bè kỷ niệm, anh kể cho tôi nghe về trận chiến đấu vào năm 1973 khi anh và đồng đội đang chiến đấu tại Lào. Đó là một trong những kỷ niệm mà anh không bao giờ quên.

Vào dịp tết Nguyên Đán năm 1973, nhân lúc quân ta cử người về căn cứ lấy lương thực quân địch đã bất ngờ tập kích vào Trung đội 3 thuộc Sư đoàn 308B, đúng nơi tiểu đội của anh đang đóng quân. Lực lượng quân ta thì mỏng, quân địch thì đông, cuộc chiến đấu diễn ra hết sức ác liệt, trong hoàn cảnh không cân sức. Trong lúc cuộc chiến cam go nhất, Trung đội trưởng, Tiểu đội phó cùng không ít chiến sỹ của ta bị thương, với cương vị Tiểu đội trưởng, sau một ngày trời chiến đấu ngoan cường anh đã chỉ huy đồng đội đẩy lùi được quân địch và thu được rất nhiều chiến lợi phẩm. Ngay khi chiến trường còn sức mùi thuốc súng anh đã chinh thức được kết nạp vào Đảng trên một bãi đất trống giữa cánh rừng ngút ngàn nơi đất bạn. Trong niềm vui chiến thắng, trong sự ngậm ngùi tiếc thương những người đồng chí thân yêu vừa ngã xuống, anh nghẹn ngào hạnh phúc đọc lời thề trước lá cờ búa liềm. Cũng trong những năm tháng gian lao đó anh còn vinh dự được tặng bằng khen của Sư đoàn 308B vì thành tích chiến đấu tại mặt trận phía Tây.

Chiến tranh qua đi, những người lính trở về và tiếp tục làm rạng danh non sông, đất nước, tiếp tục chiến đấu trên mặt trận mới. Tốt nghiệp đại học, năm 1979 anh trở về theo đuổi nghiệp "trồng người" trên quê hương Phú Thọ, nơi đã sinh thành và nuôi dưỡng anh nên người. Trong những năm tháng giảng dạy tại Trường PTTH Hùng Vương anh luôn được giao trọng trách trên các cương vị: Bí thư Đoàn trường; Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng... Năm 1996, Trường Cao đẳng Sư phạm Vĩnh Phú (nay được nâng cấp thành Trường Đại học Hùng vương) thành lập một khoa mới - Khoa Ngoại ngữ, anh được điều động về làm Trưởng khoa. Kể từ đó đến nay anh công tác và giảng dạy tại Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hùng Vương.

Gần 30 năm đứng trên bục giảng Thạc sỹ Nguyễn Văn Hưng liên tục đạt danh hiệu

nhiều Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ và của Thủ tướng Chính phủ... Và mới đây nhất, năm học 2007-2008 vừa qua, anh được nhà trường đề nghị xét tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Gần 30 năm, gần suốt cả cuộc đời và hiện nay thầy giáo Nguyễn Văn Hưng- Trưởng Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Hùng Vương vẫn đang tận tụy với bao thế hệ sinh viên. Anh tâm sự:

Tôi luôn luôn mong muốn đóng góp

nhiều nhất công sức cho trường, cho lớp. Luôn trăn trở, ước mong Khoa Ngoại ngữ nói riêng, Trường Đại học Hùng Vương nói chung ngày càng phát triển, xứng đáng với tầm vóc của nền giáo dục nước nhà. Riêng tôi, tôi rất thích và luôn làm theo câu thành ngữ tiếng Anh "Learn today, serve and manage tomorrow" nghĩa là "Người nào đã dám làm nghề dạy học thì không bao giờ được ngừng học tập". □

Châu Hà

Nữ tiến sĩ 27 tuổi muốn thay đổi kinh tế THẾ GIỚI

Tiến sỹ **Lê Võ Phương Mai**.

(Dân trí) - Khó có thể ngờ rằng ngôi trước mặt tôi là một cô gái Việt mới 27 tuổi nhưng đang chứng minh cho thế giới rằng mô hình kinh tế vi mô được áp dụng hiện nay có nhiều chỗ chưa chuẩn xác, đồng thời chỉ ra một mô hình mới mang tính khả thi hơn.

Và với ý tưởng táo bạo ấy, cô đã được Bộ Giáo dục Anh cấp học bổng trị giá gần 200.000 bảng Anh (tương đương gần 6 tỷ VND) cho chương trình nghiên cứu sau tiến sỹ về các mô hình kinh tế vi mô.

Đó là tiến sỹ Lê Võ Phương Mai - cán bộ của trường đại học nổi tiếng Cardiff (Anh) - thành viên tổ chức nghiên cứu kinh tế của Liverpool. □

Tinh danh 80 sinh viên học tập và làm theo lời Bác

(Dân trí) - Đây là những gương mặt tiêu biểu xuất sắc trong 5 năm (2003-2008) được trao tặng danh hiệu Sinh viên Việt Nam học tập và làm theo lời Bác.

Tiêu chí lựa chọn là những sinh viên đang theo học tại các trường Đại học, Cao đẳng trên toàn quốc giai đoạn 2003-2008, trong đó, điểm học tập trung bình các năm phải đạt loại giỏi trở lên, điểm rèn luyện từ xuất sắc trở lên. Hoặc, những sinh viên có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, công tác đoàn, đội, những sinh viên vượt khó học giỏi...

Phó chủ tịch Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Vũ Thanh Mai cho biết, đây là một trong những chương trình, hướng tới chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Hội sinh viên Việt Nam lần thứ VIII diễn ra vào tháng 2/2009 tới, đồng thời, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua, học tập và nhân rộng gương người tốt việc tốt trong sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng trên toàn quốc.

Lễ tuyên dương được tổ chức vào 30/11 tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, do Trung ương Hội sinh viên Việt Nam tổ chức.

P.Thanh

VƯỜN QUỐC GIA XUÂN SƠN – VỚI TIỀM NĂNG KINH TẾ, SINH THÁI CỦA RỪNG MƯA NHIỆT ĐỚI

Xuân Sơn là một trong 28 vườn quốc gia của Việt Nam, nằm ở vị trí cực nam của dãy núi Hoàng Liên Sơn, cách Thành phố Việt Trì 90 km, và cách Thủ đô Hà Nội 120 km về phía Tây Nam. Năm 1962, được mang tên là Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Sơn (Khu rừng cấm Xuân Sơn). Đến năm 2002, Khu bảo tồn thiên nhiên này được công nhận là Vườn quốc gia Xuân Sơn theo Quyết định số 49/2002/QĐ-TTg, ngày 17/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Sơn thành "Vườn quốc gia Xuân Sơn".

Đến nay VQG Xuân Sơn được quy hoạch với diện tích là 33.687 ha, trong đó:

- Khu nghiêm ngặt: 9.099 ha
- Khu phục hồi sinh thái: 5.737 ha
- Khu hành chính, dịch vụ: 212 ha
- Vùng đệm gồm 7 Xã: 18.639 ha...

Vườn Quốc gia (VQG) Xuân Sơn là một quần thể Sinh thái bao gồm hệ động vật, thực vật và nguồn gen quý của Việt Nam, nằm gọn trên địa bàn huyện Tân Sơn (một huyện mới được thành lập của) tỉnh Phú Thọ, là vùng chuyển tiếp giữa giải núi đá vôi phía Đông bắc với vùng Trung du Bắc Bộ.

Vị trí địa lý:

Phía Bắc giáp xã Thu Cúc - huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ.

Phía Đông giáp với các xã Tân Phú, Mỹ Thuận, Long Cốc và Vinh Tiến.

Phía Nam giáp Huyện Đà Bắc, thủy điện Hồ Hoà Bình - tỉnh Hoà Bình.

Phía Tây giáp với Huyện Phù Yên, thủy điện Sơn La - tỉnh Sơn La.

Tại Vùng này nổi lên 03 đỉnh núi cao: Núi Cẩn 1.144m, Núi Ten 1.244m, Núi Voi 1.386m. Tiềm năng của núi đá vôi, Xuân Sơn đã có tới hàng trăm hang động đẹp, có hang dài hàng chục km. VQG Xuân Sơn còn có 2 con sông chảy qua, có nhiều thác nước đẹp như: Thác Xoan, Thác Chín (Chín tầng), Thác Kẹm. Các thác này làm tăng thêm vẻ huyền thoại đầy thơ mộng.

Trên tuyến trục đường chính với cự ly dài 32 km giải nhựa vào khu trung tâm, vùng lõi của VQG còn nổi lên hình ảnh của Hang Gió, Cổng Trời Xóm Dù,... là

những cảnh quan thiên nhiên đẹp, rất hấp dẫn đối với du khách ở trong và ngoài nước. Các xã trên địa bàn vùng đệm của VQG Xuân Sơn còn là thượng nguồn của hai con sông lớn: Sông Giầy & Sông Bứa. Hai con sông này, ngoài việc phục vụ cho vận chuyển, lưu thông hàng hoá, đi lại của người dân địa phương, còn tạo ra những bức tranh thiên nhiên hiền dịu mang những nét riêng có của huyện Tân Sơn làm tăng thêm giá trị du lịch sinh thái trong hiện tại và tương lai của vùng rừng núi Tân Sơn này.

Rừng Xuân Sơn có 1.217 loài thực vật, với 180 họ, 680 chi và 365 loài có tên trong sách Đỏ của Việt Nam và 19 loài có tên trong sách Đỏ của thế giới như: Kim Giao, Rau Sắng (Melientha Suavis Pierre), Chuối Cô đơn (Own Banana), Cơm nguội rừng, Chò Chỉ (Para Shorea Chinensis), Cá Cộc Sần (Tylotiton Asperimus Untersterin), Chồn trắng (White Mongoose). Những cây có giá trị kinh tế cao, đa năng như: Chè Shan, Trúc Quận Tử, Lộc vừng kếp, Dổi, Rau Sắng, Khoai Tắng, Cây Cơm Vàng, Cây Cơm nguội rừng, Chè đắng, Chuối phấn, Chuối Cô đơn, Luồng, Vầu. Những động vật rừng hiếm quý, có giá trị kinh tế và sinh thái phong phú như: Nai vàng, Nai đen, Hươu sao, Lợn rừng, Sơn dương, Dê cỏ, Nhím,... Có nhiều loại cá quý như: Cá Anh Vũ, Cá Lăng, Cá Chiên, Cá Quất, Cá Măng Xanh, Cá Rầm Xanh, Cá Sút, Cá Rô Mo, Chạch Chấu, Cá Trê vàng, Cá Vền, Cá Chày đất.

Để bảo vệ và phát triển nguồn gen động thực vật quý hiếm trên đây, nhiều công trình nghiên cứu khoa học và các dự án ở trong và ngoài nước đã được thực hiện trên địa bàn của VQG Xuân Sơn. Các công trình khoa học này đã đem lại kết quả tốt.

Cho đến năm 2005 với chủ trương của Nhà nước, sự ủng hộ của Các Bộ, Ngành ở TW, đặc biệt là sự quan tâm của Tỉnh Phú Thọ, nên VQG Xuân Sơn đã tiếp nhận được nhiều chương trình đầu tư cho phát triển kinh tế. Số vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản lên tới 200 tỷ đồng; trong đó dành cho việc mở rộng, nâng cấp 32 km đường nhựa nối liền VQG Xuân Sơn với thị trấn Vàng - huyện Thanh Sơn. Đây là cơ hội lớn cho phát triển KT-XH của vùng; cho đồng bào dân tộc sống trong VQG. □

THANH VĂN